

Hồi 412

Ma đạo chi tranh

4

Yến Phi đặt Đệch Luyện Hoa lên đùi, nhớ lại tình cảnh xúc động hôm mình ngồi thuyền đến gặp Kỷ Thiên Thiên thuở trước.

Con thuyền nhỏ từ từ rời khỏi bến đò Tạ gia.

Tống Bi Phong vẫn phụ trách chèo thuyền, thần tình ung dung nhẹ nhõm, rõ ràng vì thấy Tạ Đạo Uẩn phục nguyên nên tâm trạng cũng tốt hơn rất nhiều. Y thấy Yến Phi nhắm nghiền hai mắt, còn tưởng chàng hao tổn chân nguyên vì trị nội thương cho Tạ Đạo Uẩn, giờ phải nhắm mắt dưỡng thần nên cũng không làm phiền.

Trong lòng Yến Phi lúc này không phải đang nhớ đến Kỷ Thiên Thiên, sự thực là chàng không dám nhớ đến nàng, lại càng không biết phải mở lời thế nào để nói với nàng rằng mình đã biến thành một quái vật vĩnh viễn bất tử.

Chàng đang nghĩ đến sự cảnh báo của Đệch Luyện Hoa khi Lư Tuần tập kích, đó là lần đầu tiên nó hiển lộ linh tính "hộ chủ" này.

Trước đêm đó, chuyện kỳ lạ như vậy chưa từng xảy ra lần nào, rốt cuộc có phải vì con người chàng thay đổi? Hay là bản thân Đệch Luyện Hoa vốn đã có dị tính? Xem ra thì lý do đầu có vẻ chính xác hơn, vì lúc ấy những lời An Ngọc Tình bảo chàng kết hạ Kim đan vẫn còn văng vẳng bên tai.

Kim đan, Nguyên thần, Nguyên anh, Dương thần đều là các danh từ của đạo gia, chỉ cái gọi là thân ngoại chi thân, là một thứ pháp môn có thể kháng cự lại sinh tử, những chuyện này thật vô cùng huyền bí, khiến người ta không thể nào hiểu nổi, lại càng không có cách gì chứng thực.

Thật sự không thể nào chứng thực hay sao?

Yến Phi thâm cười khổ. Ôi! Thanh Đệch Luyện Hoa trên đùi chàng chính là thiết chứng như sơn, nó không biết "cảnh báo hộ chủ" trước khi chàng thai tức trăm ngày, mà lại đợi sau khi chàng kết thúc trăm ngày thai tức mới xuất hiện dị năng, tựa như có sinh mệnh vậy.

Lúc ấy tuy rằng chàng hơi giật mình, nhưng hỉ nhiều hơn kinh, thật không ngờ đó đồng thời cũng là tiếng chuông cảnh báo mở đầu cho cơn ác mộng của chàng.

Dương thần đã thông qua Đệch Luyện Hoa để cảnh cáo bản thân, nói không chừng, từ lúc đó Dương thần đã “kỷ sinh” trên kiếm rồi cũng nên.

Yến Phi càng nghĩ càng thấy hồ đồ, càng nghĩ càng thấy khó chấp nhận, cổ nhân có câu “Khổng Tử không nói chuyện quái dị”, phản loạn, thần ma, giữa ban ngày ban mặt lại càng khiến người ta không thể tưởng tượng ra trên thế gian này lại có dị sự như vậy. Nhưng đúng như An Ngọc Tình đã nói, bản thân thiên địa trước mắt chúng ta đây đã là một câu đố ngàn đời chưa giải đáp được, chỉ là chúng ta đã quen coi đó là thường tình, vậy nên gác những chuyện vượt quá tư duy của con người sang không lý tới, coi như nhìn mà không thấy, chỉ biết vui đầu vào không gian nhỏ hẹp mà mình hiểu biết, và coi những suy nghĩ thoát ly “hiện thực” là hư ngôn vọng tưởng.

Thật sự như vậy chẳng?

Yến Phi mở mắt, Đệch Luyện Hoa lấp lánh phát sáng trước mặt chàng. không biết có phải vì suy nghĩ trong lòng chàng hay không, mà Đệch Luyện Hoa không còn là một thứ lợi khí thông thường nữa, mà trở thành linh khí kỳ dị siêu phàm. Chàng chợt có cảm giác nặng nề như mình và nó gắn liền với nhau vậy.

Tống Bi Phong đưa mắt nhìn chàng hỏi: “Khôi phục tinh thần chưa?”.

Yến Phi biết y đã hiểu lầm, nhưng cũng không nói ra, chỉ gật đầu bảo: “Tốt hơn nhiều rồi”. Chàng ngưng lại giây lát rồi tiếp lời: “Đúng là Tà Diễm đã nói cấm Lưu Dụ không được đặt chân vào Tà gia nửa bước chứ?”.

Tống Bi Phong chán nản đáp: “Là nhị thiếu gia nói riêng với Tiểu Dụ, chắc Tiểu Dụ cũng không nói dối gạt ta làm gì. Nhị thiếu gia đúng là rất bất trí, làm sao lại đối xử với Tiểu Dụ như vậy được chứ? Tà gia không còn là Tà gia trước đây nữa rồi, hy vọng sau khi đại tiểu thư lành bệnh có thể chủ trì đại cục, không để tên tiểu tử Tà Hồn đó làm bại hoại thanh danh của Tà gia”.

Yến Phi nói: “Tôn thiếu gia bề ngoài vô cùng anh tuấn, giờ chỉ là tuổi trẻ vô tri, có đại tiểu thư từ từ giáo huấn, tương lai chắc sẽ thành tài thôi”.

Tống Bi Phong nói: “Hy vọng là vậy! Nhưng ta vẫn rất sợ hãi, sợ ông trời cố ý đùa cợt. Nếu không phải thương thế của đại tiểu thư quá nghiêm trọng, quan hệ của Tiểu Dụ với nhị thiếu gia cũng không phát triển đến địa bộ này, tôn thiếu gia cũng không thân cận Lưu Nghị mà rời xa Tiểu Dụ. Ta ở Kiến Khang đã thấy đủ mặt xú ác vô tình của chính trị, một khi trở thành địch thủ trên chính trường, người ta sẽ trở nên cực đoan hết sức. Khi Tà gia trở thành hòn đá ngáng đường lớn nhất của Tiểu Dụ, dù hấn không niệm tình xưa thì chúng ta cũng không thể trách được gì”.

Yến Phi ngạc nhiên nói: “Không đến nỗi đó chứ? Ta hiểu Lưu Dự, hẳn là người niệm tình xưa nghĩa cũ mà”.

Tống Bi Phong lắc đầu nói: “Tiểu Dự khác người và ta, suy nghĩ của hắn rất thực tế, vì vậy hắn mới nghĩ ra được cách kết giao với Tư Mã Đạo Tử trong tuyệt cảnh. Nếu đổi lại là người hay ta, chúng ta sẽ làm thế nào? Ta tuyệt đối không phải phê bình hắn, ngược lại còn khâm phục thủ đoạn tìm sống trong chết của hắn nữa, chỉ có người như vậy mới có thể vung vẩy vượn lên trong tình thế hiện nay, những kẻ khác đều không được”.

Rồi lại thở dài nói tiếp: “Giờ người ảnh hưởng đến hắn nhiều nhất là Đồ Phụng Tam. Ta thích Phụng Tam, hơn nữa còn rất hâm mộ y, nhưng lại không thể không thừa nhận bản thân y là kẻ tâm lang thủ lạt, vì thành công có thể bất chấp thủ đoạn. Tiểu Dự cần một người như vậy để trừ mưu vận sách, nhưng cũng dần dần chịu ảnh hưởng của y một mà chính hắn cũng không hay biết”.

Yến Phi không khỏi nhớ đến Thác Bạt Khuê, thậm chí chỉ có những người mang những tố chất ấy mới có thể thành được nghiệp bá vương, từ từ thở ra nhẹ nhẹ nói: “Sự thực đã chứng minh cách thức hành sự của họ có hiệu quả, bằng không cả hai sớm đã chết từ lâu rồi. Chiến tranh bản thân chỉ là cầu thắng lợi, những thứ khác không cần nhắc đến. Có điều ta rất tin Tiểu Dự là người tình cảm phong phú. Có lẽ Đồ Phụng Tam là một hạng người khác, nhưng y cũng có một bộ mặt không muốn người khác biết, trong hai trận chiến phản công Biên Hoang Tập, y đều tỏ ra hết sức cao thượng, không hề đặt tính mạng và lợi ích của mình trong mắt”.

Tống Bi Phong thở dài một tiếng, không nói gì nữa.

Yến Phi cầm Điệp Luyện Hoa trong tay, chầm chậm đứng lên.

Tống Bi Phong ngạc nhiên hỏi: “Tiểu Phi định đi đâu vậy?”.

Yến Phi nói: “Tống đại ca trở lại Thanh Khê tiểu trú trước đi, ta phải đến gặp một người”.

Tống Bi Phong cũng hiểu chuyện mà không hỏi chàng đi gặp ai, chỉ cho thuyền cập sát bờ để Yến Phi đi lên.

oOo

Đến giờ trưa, khách sành trên thuyền bắt đầu nhiệt náo, chim cá ề hề, điểm tâm các miển được bung ra như nước chảy.

Các khách tham gia Biên Hoang Du lần này chủ yếu là thương gia, đám thế gia tử đệ lắm tiền chỉ chiếm số ít. Chuyện xảy ra sáng nay hầu hết mọi người đều không hề hay biết, người biết cũng mù mù mờ mờ không rõ, còn tưởng rằng có người đang đùa hoặc mắc chứng thất tâm phong.

Trác Cuồng Sinh và Trình Thương Cổ chiếm trọn một bàn, giám thị đại sảnh, đồng thời cũng bảo vệ cho các khách nhân.

Nghĩ lại chuyện sáng nay, cả hai vẫn còn chưa hết kinh hãi.

Trình Thương Cổ nói: "Lần này may là thần xui quý khiến thế nào để lão Trác người đến, nếu không hậu quả thật khó lòng tưởng tượng nổi, khẳng định là cả con thuyền đã bị tên họ Hướng đó làm cho lật tung lên rồi".

Trác Cuồng Sinh nhấp một ngụm trà nóng, nói: "Theo ta thấy thì Tiểu Bạch Nhạn đúng là phúc tinh của Biên Hoang Tập chúng ta, nếu không phải vì nàng, tự nhiên sẽ không có cái mẹ gì mà 'nhất tiễn trầm Ẩn Long' mà ta và Cao Ngạn cũng không lên con mà đến đây nghênh tiếp Tiểu Bạch Nhạn, tuyệt diệu nhất là một kiếm vừa nảy chẳng những cứu lấy cái mạng nhỏ của Cao Ngạn, còn dọa cho Hướng Vũ Điền bỏ chạy. Ta đảm bảo đến giờ họ Hướng đó vẫn còn nghi thần nghi quỷ, tưởng rằng ta sớm đã có mưu tính, bố trí cạm bẫy đợi y đập vào. Hà! Thật sướng khoái!".

Trình Thương Cổ trầm ngâm: "Tên tiểu tử này đích thực là một quái nhân, bội kiếm có thể tùy tiện vút bỏ, mộc côn nói đoạn là đoạn, tựa như không hề trân quý những thứ ngoại thân vậy, nhưng đối với bản thân lại coi trọng một cách quá đáng, không chịu mạo hiểm, thật khiến ta không tài nào hiểu nổi".

Trác Cuồng Sinh nói: "Chỉ nhìn tướng mạo và các nói năng của y, đã biết họ Hướng này là kẻ thông minh tuyệt đỉnh, sự thực thì sách lược nhất kích bất trúng, lập tức bỏ chạy đó đích thực có thể khiến y không chút tổn thương. Tôn tử của Vương Mạnh nói rất đúng, tuyệt đối y không phải kẻ nhát gan, y chọn chiến thuật đó ắt hẳn là có lý do riêng".

Trình Thương Cổ nói: "Mặc kệ y có lý do gì, võ công kẻ này cũng cao tuyệt, chiêu số lại kỳ kỳ vận dụng xảo diệu, ta lăn lộn giang hồ đã bao năm mà cũng hiếm khi gặp phải người nào như vậy. Khả năng ứng biến lúc lâm nguy của y chỉ sợ còn hơn cả Yến Phi, mà y còn có thể sử ra những chiêu số hoàn toàn tương phản, tựa như phân thân vậy. Vừa mới đối chiêu đã ném khổ đầu như vậy, đây mới là lần đầu tiên ta gặp phải đó".

Trác Cuồng Sinh gật đầu nói: “Không phải ta ca ngợi ý khí của người khác, nhưng cao thủ Biên Hoang Tập của chúng ta, bất cứ người nào đơn đả độc đấu với Hường Vũ Điền này đều phải cấp đuôi mà chạy dài, nếu không dùng hòng toàn mạng, vậy cũng đồng nghĩa với chuyện y có bản lĩnh ám sát bất cứ người nào trong tập. Ta thật chỉ muốn dùng phi cáp truyền thư gọi Yến Phi trở về ngay lập tức thôi! Ôi! Nhưng đương nhiên nhiên là chúng ta không thể bắt lực như vậy được!”.

Trình Thương Cổ nói: “Tên tiểu tử này chẳng khác nào một tên Hoa Yếu nhưng lại lợi hại hơn gấp bội, chỉ cần mấy quả yên vụ đạn, người nhiều chẳng những không có tác dụng mà còn làm vướng tay vướng chân nhau nữa”.

Nghĩ lại thân pháp như ma mị, muốn đến là đến, thích đi là đi của Hường Vũ Điền, Trác Cuồng Sinh định nói gì đó nhưng rồi lại nuốt lời trở lại.

Lúc này Cao Ngạn mới ử rử cúi đầu đi tới ngồi xuống đối diện với hai người, vỗ bàn quát: “Rượu!”.

Trác Cuồng Sinh mắng: “Rượu! Mượn rượu tiêu sầu làm được mẹ gì chứ? Nếu Tiểu Bạch Nhạn hồi tâm chuyển ý ra đây gặp ngươi, mà ngươi lại say khướt như cái giẻ rách thì thành ra thể thống gì nữa?”.

Trình Thương Cổ hỏi: “Vẫn không chịu mở cửa à?”.

Cao Ngạn chán nản lắc đầu tựa như đã mất hết lạc thú vậy.

Trác Cuồng Sinh nói: “Ngươi không biết leo cửa sổ vào à?”.

Cao Ngạn ngớ người: “Leo cửa sổ?”.

Trình Thương Cổ nói: “Ngươi đúng là thông minh một đời mà hồ đồ một lúc, quên mất là phòng của thuyền chủ không có chấn song thép à?”.

Cao Ngạn kêu lên một tiếng quái dị, làm chúng nhân đều tò mò quay sang nhìn, rồi lập tức xoay người chạy đi như một cơn gió.

Trác Cuồng Sinh thở dài: “Ngươi rốt cuộc đang hại hấn hay giúp hấn đây?”.

Trình Thương Cổ vuốt râu mỉm cười nói “Vậy thì phải xem đã!”.

oOo

Yến Phi bước vào thiền phòng của Chi Độn, vị đắc đạo cao tăng đang ngồi xếp bàn tọa ngay ngắn trên bồ đoàn, chỉ thấy lão chấp tay thi lễ rồi ra hiệu cho Yến Phi ngồi xuống đối diện với mình, mỉm cười nói: “Cuối cùng Yến thí chủ cũng đến rồi”.

Yến Phi y theo chỉ thị ngồi xuống trước mặt Chi Độn, trong lòng dâng lên một cảm giác hết sức kỳ dị. Từ trước đến nay chàng luôn giữ thái độ kính nhi viễn chi với người tu hành, vì vậy xưa nay chưa từng nói chuyện gì với Chi Độn. Nguyên nhân có lẽ tại chàng không muốn làm phiền sự thanh tu của họ, hoặc có lẽ chàng cảm thấy chàng và những người tu hành này là hai loại người khác nhau, hoặc cũng rất có thể vì xưa nay chàng vốn chẳng hứng thú gì với tôn giáo hết.

Thế nhưng hôm nay sau khi bước vào đại môn Quy Thiện tự, chàng lại có một cảm giác hoàn toàn mới, bởi chàng đột nhiên nhận ra rất có thể mình hiểu những người như Chi Độn còn hơn chính bản thân bọn họ, càng hiểu rõ cái gì gọi là “Tứ đại giai không”.

Tất cả đều “tĩnh ngộ” ra rằng con người đang bị hãm trong cái lồng sinh tử, ai ai cũng muốn tìm đủ mọi cách để phá lồng bay đi, đứng ngoài sinh tử. Nhưng Yến Phi và bọn họ lại có một khác biệt cơ bản, Yến Phi căn bản không có sự chọn lựa nào khác, chàng không hề cam tâm tình nguyện, nhưng “phá lồng bay đi” đã trở thành lựa chọn duy nhất của chàng. Một là chàng có thể dắt tay mỹ nhân cùng đi, hai là vạn kiếp bất phục, chứ tuyệt đối không có khả năng thứ ba tồn tại.

Đây là vận mệnh cái bà gì chứ?

Chi Độn hồ nghi hỏi: “Yến thí chủ cười khở, trong nụ cười ẩn tàng không ít thiền cơ, khiến lão nạp cảm thấy vô cùng kỳ quái, tại sao thí chủ lại khiến cho lão nạp có cảm giác ấy vậy?”.

Yến Phi thầm khâm phục, hiểu ra vị cao tăng tinh thông Phật pháp này đã có cảm ứng với tâm ý của mình, có điều tiếc là chàng vẫn không thể đem tâm sự nói ra, sợ làm ảnh hưởng đến thanh tu của lão. Chàng tự vấn mình không có tư cách luận đoán “thành Phật” có phải giống như “Phá toái hư không” hay không, hay thành Phật là một thứ pháp môn khác để con người siêu thoát khỏi sinh tử luân hồi, mà chỉ cảm thấy những điều mình nghĩ trong lòng rất có thể sẽ làm dao động tín niệm của Chi Độn đại sư từ trong căn bản, đối với lão chỉ có hại chứ không có lợi. Mỗi lần tình cảnh trước mắt diễn ra, chàng đều cảm thấy cô độc một cách lạ kỳ.

Chàng đang phải đối đầu với một nan đề mà từ xưa đến nay, chưa có người nào từng đối mặt, kể cả Quảng Thành Tử, bởi mục tiêu của y đơn giản và minh bạch hơn Yến Phi nhiều.

Yến Phi thở dài nói: “Chỉ là trong lòng tại hạ cảm thấy khổ não, nên bất tri bất giác biểu hiện ra ngoài thôi”.

Song mục Chi Động thoáng hiện thần quang lấp lánh, nhìn chàng chăm chú, sau đó từ từ nhắm mắt, bảo tướng trang nghiêm hỏi: “Yến thí chủ vì có gì mà phiền não?”.

Yến Phi đến gặp lão chỉ vì muốn tìm An Ngọc Tình, nhưng vị phương ngoại tri giao của Tạ An này lại đột nhiên “đa sự” hỏi đến chuyện của chàng, liền thấy không thể không đáp, chỉ đành tìm chủ đề khác bù vào: “Tại hạ phiền não vì giờ mình không thể phân thân, vừa muốn lưu lại Biên Hoang Tập cùng huynh đệ cùng nhau kháng địch, lại không thể không đến Kiến Khang này với Lưu Dự”.

Chi Động lại hỏi: “Thương thế của Đạo Uẩn có khởi sắc gì không?”.

Lần này Yến Phi không cần tìm lời khỏa lấp, ung dung tự nhiên đáp: “Tôn Ân cố ý hạ thủ lưu tình, vậy nên sinh cơ của Vương phu nhân còn chưa tuyệt hẳn, theo tại hạ tính, có lẽ vài ngày nữa phu nhân sẽ phục nguyên thôi”.

Chi Động nhắm mắt lại nói: “Đây đúng là một tin tốt, nếu đã như vậy, vài ngày nữa Yến thí chủ có thể về Biên Hoang Tập rồi”.

Yến Phi cười khổ: “Tại hạ cũng hy vọng là vậy, nhưng Tôn Ân nhất ý thương hại Vương phu nhân chính là để hạ chiến thư với ta, trận chiến này đã đến hồi không thể không xảy ra, tránh không thể tránh được nữa rồi”.

Chi Động nói: “Thủ cấp Trúc Pháp Khánh còn rơi xuống dưới kiếm của thí chủ, thiên hạ này còn chuyện nào thí chủ không giải quyết nổi chứ?”.

Yến Phi thẳng thắn thổ lộ: “Trận chiến với Tôn Ân tới đây sự thực tại hạ không nắm chắc chút nào, chỉ có thể tận lực mà làm thôi”.

Chi Động điềm đạm đáp: “Trận chiến với Trúc Pháp Khánh đó, thí chủ có tự tin mười phần không?”.

Yến Phi ngẩn người: “Lần đó giết được Trúc Pháp Khánh hoàn toàn đều nhờ cơ duyên xảo hợp, tại hạ lại tận lực mà làm nên mới có được thành quả bất ngờ”.

Chi Động chợt chuyển qua một chủ đề khác: “Vậy thì ở Biên Hoang Tập có chuyện gì gấp gáp mà khiến thí chủ phải nôn nóng trở về như vậy?”.

Yến Phi lấy làm kỳ quái, truy vấn đến cùng như vậy thật không giống như tác phong trước nay của vị cao tăng này, nhưng chàng cũng không thể không thành thật trả lời, bởi giấu lảo chuyện Tiên môn đã làm tâm chàng có chút bất an: “Tất cả đều tại Mộ Dung Thùy

đã thỉnh động được một bộ tộc thần bí xưa nay vẫn thâm cư trong đại mạc ra đối phó Hoang nhân, làm mọi chuyện trở nên rối tinh, vì vậy...".

Chi Động từ từ mở mắt, trầm giọng nói: "Có phải là Bí tộc xưa nay vẫn lấy sa mạc làm nhà?".

Yến Phi ngây người: "Thì ra An cô nương đã nhắc chuyện này với đại sư".

Chi Động chăm chú nhìn Yến Phi, ánh mắt của lão như muốn nhìn xuyên qua phở phủ của chàng vậy: "Ngọc Tình không nói gì về chuyện này cả".

Yến Phi liền ngạc nhiên hỏi: "Đại sư làm sao biết được có dị tộc này?".

Song mục Chi Động xạ ra những tia sáng kỳ dị, ngũ khí lại bình tĩnh lạ thường: "Yến thí chủ có muốn nghe một bí mật liên quan đến hai nhà Phật Đạo không?".

Yến Phi không ngờ lão lại phản ứng như vậy, thậm chí ta phiền não như vậy còn chưa đủ hay sao? Có điều xưa nay chàng luôn tôn kính Chi Động, nghĩ đến chuyện được Chi Động cho là bí mật khẳng định không phải tầm thường, hơn nữa tất có quan hệ gì đó với tình hình trước mắt, ít nhất là cũng liên quan đến Bí tộc, bèn nói: "Văn bối xin được rửa tai cung kính lắng nghe".

Chi Động nói: "Thời Xuân Thu Chiến Quốc, bách gia cùng nổi lên, mỗi nhà một học thuyết. Đến khi Tần Thủy Hoàng thống nhất thiên hạ, dùng Pháp gia trị quốc, được hai đời thì diệt vong. Cao tổ Lưu Bang mở ra thịnh thế Đại Hán, hai triều Văn, Cảnh dùng Hoàng Lão chi thuật trị quốc, để dân chúng được nghỉ ngơi dưỡng sức, nên đến đời Hán Vũ Đế mới có thể uy chấn tứ Di, lập nên công tích oanh hiển".

Yến Phi càng nghe càng thấy hồ đồ, bí mật mà Chi Động sắp nói ra, lẽ nào lại liên quan đến trị loạn hưng vong của các triều đại?

Chi Động nói: "Hán Vũ Đế dùng Đồng Trọng Thư, sử dụng chính sách "đại nhất thống" của Đức giáo, bài xích bách gia, độc tôn Nho học, những học thuyết khác đều bị gán cho tiếng dị đoan, từ đây thiên hạ bắt đầu nảy sinh nhiều chuyện".

Yến Phi nói: "Tư tưởng chỉ có thể bị áp chế trong một thời gian nhất định, chính quyền lại càng không ngừng thay đổi, giống như như Kiến Khang lúc này là thời của Hoàng Lão vậy".

Chi Động nói: "Yến thí chủ nói rất đúng, có câu 'nhân tâm bất tử', chính là nói ý này. Bất kỳ một tư tưởng nào, bản thân đều có sức sống của nó. Đến đời Đông Hán, Đạo gia và Phật môn lần lượt kết hợp với Nho giáo, nên có được căn cơ và sức sống mới, từ từ trở nên

hung vượng. Nho, Phật, Đạo vốn có những điểm tương thông, nên dần dà đã trở thành chủ lưu. Đã có chủ lưu, tự nhiên cũng có dị lưu, thế nên mới hình thành đối lập”.

Yến Phi ngạc nhiên thốt: “Dị lưu?”.

Chi Độn nói: “Chuyện này một lời thật khó mà nói cho hết, nội tình phức tạp dị thường. Đại để có thể tóm lại là những luận thuyết khác ngoài tư tưởng chủ lưu đều là dị lưu cả. Năm đó Hán Vũ Đế sách vấn Đổng Trọng Thư, chính vì thế mới có Thiên Niên Tam Sách danh truyền thiên cổ. Ở cuối cùng, Đổng Trọng Thư có tổng kết: ‘Người nhất thống thiên thu là chuyện bình thường trong thiên địa, nay có dị đạo, dị luận, bách gia tề khai, chỉ ý bất đồng, không thể coi là đại nhất thống, pháp trị thay đổi liên miên, kẻ dưới không biết tuân thủ vào đâu. Ngụ thần cho rằng mọi nhà đều không ngoài lục nghệ, không ai hơn được Khổng Tử, tinh thông lục đạo. Những tà thuyết đều cần phải bị diệt, vậy thì thống kê khả nhất, pháp độ khả minh, dân biết mà theo’. Chính là một câu nói này của y đã khiến bách gia bắt đầu phân lập, phàm người không thể hòa nhập vào học thuyết Nho gia đều bị bức hại và khai trừ, hình thành chủ lưu và dị lưu đối lập với nhau. Chủ dị chi tranh đã kéo dài mấy trăm năm, đến nay vẫn chưa ngừng lại”.

Yến Phi suy tít chút nữa thì gãi đầu, khiêm cung nói: “Xin đại sư thứ cho Yến Phi ngu muội, dường như chuyện người đang nói hoàn toàn không liên quan gì đến tình hình trước mắt của văn bối thì phải?”.

Chi Độn nói: “Bất luận Nho, Đạo, Mặc, Pháp hay là Khổng Khâu, Lão Tử, Trang Chu, Dương Chu, đều muốn đưa ra một bộ phương pháp để quản trị quốc gia, thể hiện trong hiện thực, liền trở thành chuyện quốc gia đại sự, ai có thể đoạt được chính quyền, thì có thể thực thi được phương sách của mình. Ở trên giang hồ, thì đây chẳng phải là cuộc tranh đoạt giữa phái chính thống và phái dị đoan hay sao?”.

Yến Phi hít sâu một hơi nói: “Có chuyện như vậy hay sao? Tại hạ thật hoàn toàn không hề hay biết”.

Chi Độn nói: “Đây là cuộc chiến diễn ra một cách ngấm ngầm, không có ai muốn phô trương ra cả, đấu tranh lại biến hóa bất thường. Trúc Pháp Khánh là một kẻ rất đáng khả nghi, chỉ nhìn thủ đoạn tàn nhẫn của y với Phật môn phương Bắc, suýt chút nữa đã diệt sạch cả Phật môn, là biết rất có thể y cũng có can hệ đến trường ân oán này”.

Yến Phi le lưỡi nói: “Thật không thể ngờ được lại có chuyện này”.

Chi Độn nói tiếp: “Chúng ta đã quen gọi các phái dị lưu là Ma môn, trong Ma môn có rất nhiều hệ phái khác nhau. Người trong Ma môn xưa nay đều tìm trăm phương ngàn kế để che giấu thân phận của mình. Hôm nay ta nói với thí chủ chuyện liên quan đến Ma môn, là vì

ba mươi năm trước Ma môn đã xuất hiện một nhân vật siêu quần bạt tụy, mà người này thì có quan hệ rất lớn với Bí tộc”.

Yến Phi nghe mà tóc gáy dựng ngược, trong lòng bắt đầu hiểu ra, nhưng lại có cảm giác không muốn truy cứu tiếp nữa.

- o O o -

<http://www.nhanmonquan.com>